

## SỔ TÀI CHÍNH

CÂN ĐỐI NGUỒN THU, CHI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH CẤP TỈNH VÀ NGÂN SÁCH HUYỆN  
NĂM 2025

(Đính kèm công văn số /STC-NSNN ngày / /2024 của Sở Tài chính)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2024	DỰ TOÁN NĂM 2025	SO SÁNH (1) (%)
<b>A</b>	<b>NGÂN SÁCH CẤP TỈNH</b>			
<b>I</b>	<b>Nguồn thu ngân sách</b>	<b>25.903.581</b>	<b>26.902.516</b>	<b>104%</b>
1	Thu ngân sách được hưởng theo phân cấp	18.572.400	18.473.286	99%
2	Thu bổ sung từ NSTW	4.670.467	5.206.585	111%
-	Thu bổ sung cân đối			
-	Thu bổ sung có mục tiêu	4.670.467	5.206.585	111%
3	Thu từ quỹ dự trữ tài chính			
4	Thu kết dư	619.898		
5	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang	-	1.222.645	
<b>II</b>	<b>Chi ngân sách</b>	<b>25.903.581</b>	<b>26.902.516</b>	<b>104%</b>
1	Chi thuộc nhiệm vụ của ngân sách cấp tỉnh	17.132.452	16.915.771	99%
2	Chi bổ sung cho ngân sách huyện	8.771.129	9.986.745	114%
-	Chi bổ sung cân đối	8.002.129	7.988.583	100%
-	Chi bổ sung có mục tiêu	769.000	1.998.162	260%
<b>III</b>	<b>Bội chi NSDP/Bội thu NSDP</b>			
<b>B</b>	<b>NGÂN SÁCH HUYỆN</b>			
<b>I</b>	<b>Nguồn thu ngân sách</b>	<b>13.902.849</b>	<b>16.556.887</b>	<b>119%</b>
1	Thu ngân sách huyện được hưởng theo phân cấp	4.644.900	5.373.214	116%
2	Thu bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh	8.771.129	9.986.745	114%
-	Thu bổ sung cân đối	8.002.129	7.988.583	100%
-	Thu bổ sung có mục tiêu	769.000	1.998.162	260%
3	Thu kết dư			
4	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang	486.820	1.196.928	
<b>II</b>	<b>Chi ngân sách</b>	<b>13.902.849</b>	<b>16.556.887</b>	<b>119%</b>
1	Chi thuộc nhiệm vụ của ngân sách cấp huyện	13.902.849	16.556.887	119%
2	Chi bổ sung cho ngân sách xã			
3	Chi chuyển nguồn sang năm sau			

Ghi chú:

(1) Đối với các chỉ tiêu thu, so sánh dự toán năm sau với ước thực hiện năm hiện hành. Đối với các chỉ tiêu chi, so sánh dự toán năm sau với dự toán năm hiện hành.